**HƯỚNG DẪN XỬ LÝ SỐ LIỆU**

1. **Lập bảng số liệu thô**

* Tải file Excel kết quả khảo sát về
* Lập bảng dữ liệu thô cho kết quả thu được của từng câu hỏi khảo sát
* Đánh số thứ tự và đặt tên bảng số liệu

VD:

**Bảng 1. Số lượng người làm khảo sát theo giới tính**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Giới tính** | **Nam** | **Nữ** | **Khác** | **Tổng số** |
| **Số lượng** | 100 | 67 | 33 | 200 |
| **Tỷ lệ** |  |  |  |  |

1. **Lập biểu đồ**

* Đưa bảng dữ liệu thô vào file Excel để tạo biểu đồ tương ứng (bôi đen toàn bộ bảng số liệu -> chọn mục Insert trên thanh công cụ -> chọn Recommended Charts và lựa chọn biểu đồ mong muốn)
* Đánh số thứ tự và đặt tên biểu đồ (đổi tên câu hỏi khảo sát thành câu khẳng định)

VD: “Giới tính của bạn là gì?” -> “Giới tính của những người thực hiện khảo sát”

**Biểu đồ 1. Giới tính của những người thực hiện khảo sát**

1. **Kết hợp số liệu**

VD: Giới tính + Mức độ hứng thú với chủ đề dự án

**Bảng 2. Mức độ hứng thú với dự án theo giới tính**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mức độ hứng thú theo giới tính** | **Không hứng thú** | **Ít hứng thú** | **Bình thường** | **Khá hứng thú** | **Rất hứng thú** | **Tỷ lệ** |
| **Nam** | 20 | 10 | 15 | 15 | 40 |  |
| **Nữ** | 7 | 10 | 13 | 30 | 7 |  |
| **Khác** | 3 | 7 | 5 | 5 | 13 |  |
| **Tỷ lệ** |  |  |  |  |  |  |

**Biểu đồ 2. Mức độ hứng thú với dự án theo giới tính**

1. **Trình bày trong báo cáo**

Với mỗi kết quả, cần trình bày đủ:

1. Biểu đồ (đánh số và đặt tên cho mỗi biểu đồ)
2. Diễn giải kết quả bằng lời (các số liệu trong bảng và biểu đồ thể hiện điều gì? những thông tin nổi bật? so sánh đối chiếu các kết quả thể hiện trong biểu đồ?)

Supporting evident: giải thích cho cái nhận xét đấy.

Tỉ lệ nam giới khớp với tỉ lệ giới tính của fpt

Nam giới và nữ giới cảm nhận thế nào về dự án